

Số: 51/2022/QĐST-DS

Thị xã Hòa Thành, ngày 11 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Đào.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thu;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1 *Nguyên đơn:* Bà **Phạm Ngọc T**, sinh năm 1967; địa chỉ: Số X hẻm X khu phố H, phường H, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Ngọc Thanh: anh **Nguyễn Phạm Hoàng H**, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số X hẻm X khu phố H, phường H, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

1.2 *Bị đơn:* Cụ **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1938; địa chỉ: Số Y, khu phố H, phường H, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cụ M: Bà **Trần Thị Cẩm Vân** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị M: Ông **Võ Văn S**, sinh năm 1971; địa chỉ: khu phố L phường L, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (Văn bản ủy quyền ngày 03/3/2022).

1.3 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.3.1 Ông **Phạm Tấn T**, sinh năm 1970; Địa chỉ: Y, khu phố H, phường H, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

1.3.2 Ông **Phạm Tấn P**, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số 03 đường L, khu phố H, phường H, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Tấn Phước: chị **Phạm Trần Tuyết M**, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 03 khu phố Hiệp A, phường Hiệp T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (văn bản ủy quyền ngày 16/9/2020)

1.3.3 Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1972. Địa chỉ hộ khẩu thường trú: ấp S, xã Thanh Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Địa chỉ nơi đang cư trú: Y, khu phố H, phường H, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

1.3.4 Anh **Phạm Trần Nhựt M**, sinh năm 1994; địa chỉ: Số 03 đường L, khu phố H, phường H, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

1.3.5 Chị **Phạm Trần Tuyết M**, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 03 đường L, khu phố H, phường H, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giao cụ Nguyễn Thị M được quyền quản lý, sử dụng toàn bộ các tài sản sau:

- Phần đất tại thửa số 106, tờ bản đồ số 16, tọa lạc tại khu phố Hiệp An, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H02065/02 được UBND huyện Hòa Thành cấp ngày 19/3/2007 do cụ Nguyễn Thị M đứng tên, diện tích đất hiện trạng là 96,3 m² có tứ cận: Đông giáp thửa 107, dài 24m; tây giáp thửa 122, dài 22,9m; nam giáp thửa 122, dài 4,1m; bắc giáp đường Lạc Long Quân dài 4,3m. Cụ M được sở hữu 01 căn nhà cấp 4 trên đất, kết cấu: Móng gạch + đá 4 × 6, nền gạch bông, cửa đi sắt kéo, cột gạch, tường xây gạch quét vôi, kèo đòn tay gỗ xây dựng, trần tol lạnh, mái tol, diện tích nhà 46,75 m² và 01 căn nhà tạm diện tích 46,33 m².

- Phần đất tại thửa số 81, tờ bản đồ số 26, tọa lạc tại khu phố Hiệp An, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00667QSDĐ/126/QĐ-CT (HL) được UBND huyện Hòa Thành cấp ngày 10/7/2002 do cụ Nguyễn Thị M đứng tên, diện tích đất hiện trạng là 53 m² có tứ cận: Đông giáp thửa 79 và 78 dài 2,5m + 3,3m; tây giáp đường bê tông 10m dài 5,9m; nam giáp thửa 80, dài 11m; bắc giáp thửa 82 và thửa 78 dài 7,2m + 4,0m. Cụ M được sở hữu 01 căn nhà cấp 3 trên đất, kết cấu: Móng bê tông cốt thép, nền gạch men, cửa sắt kéo, tường xây gạch ống sơn “P”, cột bê tông cốt thép, kèo đòn tay gỗ xây dựng, trần bê tông cốt thép + tole lạnh, mái tol, diện tích nhà 80,88 m².

Ghi nhận ông Phạm Tấn T và người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Tấn P từ chối nhận di sản do cụ Phạm Hữu T để lại.

Ghi nhận cụ Nguyễn Thị M tự nguyện thanh toán cho bà Phạm Ngọc T số tiền 550.000.000 đồng (năm trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu cụ M không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng cụ M còn phải trả cho bà T số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Cụ Nguyễn Thị M là người cao tuổi nên được miễn án phí.

+ Bà Phạm Ngọc T phải chịu 26.000.000 đồng, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0008818 ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, bà T còn phải nộp 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng).

4. Về chi phí tố tụng: Tổng chi phí sao lục hồ sơ cấp đất, thẩm định, định giá tài sản tranh chấp là 1.524.000 đồng bà T tự nguyện chịu, ghi nhận bà T đã nộp xong.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

Lê Thị Trúc Đào